

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70/2015/NQ-HĐND

TP.Cao Bằng, ngày 23 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG
KHOÁ XX KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Xét Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng về việc đề nghị thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố, ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 với nội dung sau:

1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng và phát triển thành phố Cao Bằng thực sự trở thành trung tâm chính trị, kinh tế - văn hóa - xã hội, khoa học kỹ thuật của tỉnh. Huy động mọi nguồn lực chuyển dịch cơ cấu kinh tế tích cực và bền vững, gắn với phát triển tương xứng văn hoá - xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến vào sản xuất, quản lý. Tạo bước phát triển mạnh trong xây dựng nông thôn mới. Củng cố vững chắc an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường để phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Về kinh tế:

- Tỷ trọng cơ cấu các ngành kinh tế đến năm 2020: Thương mại - Dịch vụ: 68%; Công nghiệp - Xây dựng: 24%; Nông, lâm nghiệp và Thủy sản: 8%.

- Tổng thu ngân sách (*không bao gồm thu từ sử dụng đất*) tăng bình quân 15,47%/năm.

b) Về văn hoá - xã hội:

- Tăng 5 trường học đạt chuẩn Quốc gia; xây dựng mới 02 trường mầm non (trường mầm non Đề Thám II và trường mầm non Tân Giang).

- Xây dựng trung tâm thể dục thể thao xã Hưng Đạo; 98,2% tổ xóm, liên tổ xóm có nhà sinh hoạt cộng đồng; trên 90% hộ gia đình, trên 63% tổ, xóm; trên 93% cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hóa.

- Xây dựng xã Chu Trinh và phường Đề Thám đạt tiêu chí Quốc gia về y tế.

- Mỗi năm có 1.200 lao động được giải quyết việc làm.

- Có 55% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; có 90% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

- Tỷ lệ hộ nghèo dưới 1,2% (theo tiêu chí cũ).

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,8%/năm.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng <11,5%.

c) Về đô thị, nông thôn, môi trường:

- Hoàn thành quy hoạch phân khu 01 xã, phường/năm. Hoàn thành quy chế quản lý kiến trúc quy hoạch của thành phố Cao Bằng.

- Đến năm 2020 hoàn thành 100% tiêu chí hạ tầng kỹ thuật đô thị loại III trong đó đáp ứng được một số tiêu chí đô thị loại II.

- Có 60,9% tuyến phố được công nhận là tuyến phố văn minh đô thị.

- Xây dựng xã Hưng Đạo đạt chuẩn Nông thôn mới.

- Tỷ lệ dân số khu vực nội thành được cấp nước sạch đạt 100%; tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt từ 70% trở lên.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

3.1. Phát triển kinh tế:

a) Thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cao Bằng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quy hoạch, kế hoạch theo hướng phát huy tối đa những tác động tích cực của thị trường và gắn với nguồn lực.

b) Tiếp tục đẩy mạnh phát triển lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch. Triển khai các cơ chế chính sách của Nhà nước, của tỉnh và thành phố để khuyến khích phát triển các loại hình thương mại truyền thống và hiện đại.

Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất với tỉnh các cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư phát triển thương mại tại các khu vực có lợi thế. Quy hoạch, xây dựng đồng bộ hệ thống chợ; sắp xếp lại hoạt động chợ; chuyển đổi hoạt động quản lý chợ theo mô hình công ty. Quy hoạch chợ đêm để quản lý bán hàng đêm; xây dựng khu phố ẩm thực; xây dựng các khu vui chơi, giải trí...

c) Tiếp tục thực hiện hiệu quả cải cách hành chính trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã, hộ cá thể; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho hoạt động dịch vụ, sản xuất trên địa bàn thành phố; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm.

d) Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, quy hoạch và đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật tạo thuận lợi cho hoạt động các dự án công nghiệp. Tiếp nhận và điều chỉnh chức năng khu công nghiệp Đền Thám thành cụm công nghiệp của Thành phố. Giải quyết thuận lợi thủ tục hành chính về đất đai, xây dựng để khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư các công trình xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án quy mô lớn góp phần tăng nhanh giá trị xây dựng của Thành phố.

e) Tăng cường khai thác lợi thế tự nhiên của thành phố trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, duy trì diện tích, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm đối với các vùng sản xuất đã có, nhất là đối với các sản phẩm có hiệu quả kinh tế cao, có lợi thế cạnh tranh. Triển khai thực hiện các chính sách mới của Nhà nước về hỗ trợ sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, đặc biệt là chính sách hỗ trợ sản xuất sản phẩm hàng hóa mới. Đồng thời nghiên cứu đầu tư quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa thương hiệu về nông sản, lâm sản trên địa bàn thành phố.

Cung ứng đủ, kịp thời các loại giống cây trồng, vật nuôi, phân bón và vật tư nông nghiệp, đồng thời đẩy mạnh phòng trừ dịch - bệnh cho vật nuôi, dịch bệnh hại cây trồng. Tổ chức tập huấn quy trình kỹ thuật, kỹ thuật nâng cao hiệu quả trong trồng trọt, chăn nuôi, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

g) Tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, phân đầu tăng thu ngân sách hàng năm để bổ sung chi đầu tư phát triển và các nhiệm vụ quan trọng của địa phương. Gắn kết chặt chẽ công tác thu ngân sách với cải cách thủ tục hành chính, quản lý tài nguyên môi trường, quản lý đô thị và hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn; coi trọng bồi dưỡng, phát triển nguồn thu. Sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước tiết kiệm, hiệu quả; đúng nguồn dự toán được giao.

3.2. Văn hóa - xã hội:

a) Đẩy mạnh xã hội hóa, chuẩn hóa, hiện đại hóa nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Quan tâm hỗ trợ các đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em khuyết tật. Chú trọng bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học giỏi.

Tăng cường đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật phục vụ cho giáo dục dạy và học theo hướng chuẩn hoá, đồng bộ và từng bước hiện đại. Đầu tư trang thiết bị dạy và học theo hướng hiện đại, đảm bảo nâng cao chất lượng dạy và học.

Triển khai Đề án quy hoạch xây dựng hệ thống trường mầm non; xây dựng mới và chia tách cơ sở vật chất trường lớp học đi đôi với mục tiêu xây dựng trường chuẩn Quốc gia, tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các bậc học.

b) Đẩy mạnh phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" gắn với công tác quản lý đô thị và thực hiện quy ước xóm, tổ dân phố, đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân tham gia hoạt động và phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao, góp phần nâng cao sức khỏe toàn dân. Tăng cường xã hội hóa các hoạt động văn hóa - thể thao. Tập trung đầu tư xây dựng và hoàn thiện thiết chế văn hoá cơ sở.

c) Thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu y tế Quốc gia; tiếp tục hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật tuyến y tế cơ sở góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân và tăng số xã phường đạt tiêu trí Quốc gia về y tế xã. Duy trì công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, công tác dân số - gia đình theo mô hình gia đình ít con, bình đẳng, tiến bộ.

d) Thực hiện tốt công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội, quan tâm chăm lo công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo, từ thiện...

3.3. Quản lý và phát triển đô thị, nông thôn, tài nguyên môi trường:

a) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Cao Bằng đến năm 2030, tầm nhìn 2050; hoàn thành đồng bộ công tác quy hoạch đô thị tại các xã, phường. Thực hiện quản lý đô thị chặt chẽ ngay từ cơ sở và tăng cường vai trò tự quản của cộng đồng về trật tự đô thị; xây dựng mới và nâng cao chất lượng các tuyến phố văn minh.

Tập trung, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị ở cơ sở xã, phường; xây dựng hoàn thiện hệ thống trụ sở làm việc của các xã, phường.

Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 của thành phố Cao Bằng; Trong đó tập trung các dự án có quy mô, tổng mức đầu tư lớn, sử dụng nguồn vốn nước ngoài ODA, như dự án "Chương trình đô thị miền núi phía bắc - thành phố Cao Bằng"; dự án xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng)...

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện các quy trình giải phóng mặt bằng, hạn chế thấp nhất sai sót, vi phạm. Tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020, ưu tiên phát triển quỹ đất xây dựng các công trình hạ tầng xã hội và phát triển dịch vụ. Quản lý chặt chẽ và nâng cao chất lượng các dịch vụ công ích về vệ sinh môi trường.

Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

c) Tuyên truyền, vận động sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân về công tác xây dựng nông thôn mới, tạo sự đồng thuận, hưởng ứng mạnh mẽ trong nhân dân, huy động tối đa mọi nguồn lực trong xã hội để đầu tư xây dựng nông thôn mới.

3.4. Quốc phòng - An ninh:

Chủ động trong mọi tình huống, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ tổ quốc. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ củng cố quốc phòng và an ninh.

3.5. Giải pháp khác:

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, củng cố và nâng cao năng lực giải quyết công việc của trung tâm giao dịch "một cửa"; kiện toàn tổ chức cán bộ của một số phòng, ban, đơn vị Ủy ban nhân dân các xã, phường. Thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước. Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước nhằm không ngừng nâng cao trình độ nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân.

b) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức đoàn thể, thành viên Mặt trận Tổ quốc các cấp giám sát, động viên mọi tầng lớp nhân dân nỗ lực vươn lên, phát huy nội lực, tranh thủ tối đa sự quan tâm, giúp đỡ của Tỉnh và các Sở ngành; triển khai, tích cực thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của thành phố Cao Bằng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao cho Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng khoá XX, kỳ họp thứ 14 thông qua./.

CHỦ TỊCH
Đàm Văn Dũng